

Số: 533/KL-TTr

Quảng Trị, ngày 04 tháng 6 năm 2025

**UBND HUYỆN HẢI LĂNG**  
Số: 73  
**ĐẾN** Ngày: 04/6/2025  
Chuyên: Cảnh sát Cảnh (yêu cầu cấp  
trình báo)  
Lưu hồ sơ: P. Hồ An

**KẾT LUẬN**

Kết quả xác minh tài sản thu nhập đối với bà Trần Thị Cẩm Thúy

Chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện

Thực hiện Quyết định số 1194/QĐ-TTr ngày 11/11/2024 của Thanh tra tỉnh Quảng Trị về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh và Báo cáo giải trình của người kê khai, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận:

**A. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH**

**1. Người kê khai tài sản, thu nhập**

- Họ và tên: Trần Thị Cẩm Thúy. Ngày tháng năm sinh: 07/7/1969.
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng.
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Hải An, huyện Hải Lăng.
- Nơi thường trú: Số 17, đường Ngô Quyền, Khóm 9, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân <sup>(3)</sup>: 191214446, ngày cấp: 13/01/2009, nơi cấp: Công an Quảng Trị.

**2. Chồng của người kê khai tài sản, thu nhập**

- Họ và tên: Tạ Sáu. Ngày tháng năm sinh: 14/6/1969.
- Nghề nghiệp: Công chức nhà nước.
- Nơi làm việc <sup>(4)</sup>: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.
- Nơi thường trú: Số 17, đường Ngô Quyền, Khóm 9, Thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 045069002419, ngày cấp: 29/9/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội tỉnh Quảng Trị.

**3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)**

**3.1. Con thứ nhất:**

- Họ và tên: Tạ Cát Tường. Ngày tháng năm sinh: 06/9/2011.
- Nơi thường trú: Số 17, đường Ngô Quyền, Khóm 9, Thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.



## B. KẾT QUẢ XÁC MINH

### I. Phạm vi, nội dung và phương pháp kiểm tra xác minh

**1. Nội dung kiểm tra xác minh:** Tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của Bản kê khai tài sản thu nhập năm 2023; tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

**2. Phạm vi kiểm tra xác minh:** Tổ xác minh đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Trị, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Cục Thuế tỉnh Quảng Trị, Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Quảng Trị và các đơn vị có liên quan khác để tiến hành xác minh tài sản, thu nhập; Tổ xác minh chỉ tiến hành xác minh trong địa bàn tỉnh Quảng Trị, không thực hiện việc xác minh các tổ chức, đơn vị ngoài tỉnh.

**3. Phương pháp kiểm tra xác minh:** Tổ xác minh đã làm việc với người được xác minh, yêu cầu báo cáo giải trình về nguồn gốc TSTN; TSTN tăng thêm đã kê khai; cung cấp các bằng chứng, tài liệu chứng minh nguồn gốc TSTN; đối chiếu TSTN trong Bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và Bản kê khai TSTN hằng năm các năm 2021, 2022 và 2023. Tổ xác minh không kiểm tra, xác minh trực tiếp hiện trạng tài sản, giá trị tài sản.

### II. Thông tin về bản kê khai tài sản, thu nhập trong bản kê khai

#### 1. Việc mô tả thông tin về tài sản, thu nhập

TT	Tài sản kê khai	Số lượng kê khai	Nội dung xác minh	Ghi chú
1.	<b>Quyền sử dụng thực tế đối với đất</b>			
1.1.	<b>Đất ở</b>		Ghi nhận theo bản kê khai	
1.1.1	<b>Thừa thứ nhất:</b>			
	- Địa chỉ:	Số 17, đường Ngô Quyền, Khóm 9, Thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.		
	- Diện tích:	300m <sup>2</sup>	Ghi nhận theo bản kê khai	
	- Giá trị:	1.600.000.000đ.	Ghi nhận theo bản kê khai	
	- Giấy chứng nhận QSD đất số:	Giấy chứng nhận quyền sử dụng <sup>(1)</sup> : Số U 520559.		
1.1.2.	<b>Thừa thứ hai:</b>	Không có		
	<i>Địa chỉ</i>	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
	<i>Diện tích</i>			
	<i>Giá trị</i>			
	<i>Giấy chứng nhận QSD</i>			



TT	Tài sản kê khai	Số lượng kê khai	Nội dung xác minh	Ghi chú
	đất số: - Thông tin khác:			
<b>1.2.</b>	<b>Các loại đất khác</b>			
<b>1.2.1</b>	Thửa đất số 1	Loại đất: đất vườn. Số thửa: 717; Số tờ bản đồ: 08.	Ghi nhận theo bản kê khai	
	Địa chỉ	Địa chỉ: Thôn Hà Xá, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.		
	Diện tích	604 m <sup>2</sup>	Ghi nhận theo bản kê khai	
	Giá trị	50.000.000đ	Ghi nhận theo bản kê khai	
	Giấy chứng nhận QSD đất số:	CK 548098.		
	- Thông tin khác:	Thửa số 717, tờ bản đồ số 08.		
<b>1.2.2</b>	Thửa đất số 2	Không có	<b>Thửa đất rừng</b>	
	Địa chỉ			
	Diện tích		128.928 m <sup>2</sup>	
	Giấy chứng nhận QSD đất số:		AB 996417 Cấp ngày 01/6/2005	
	- Thông tin khác:		Lô 02 TK857 – Hải Chánh	
<b>2.</b>	<b>Nhà ở, công trình xây dựng</b>			
<b>2.1.</b>	<b>Nhà ở</b>			
<b>2.1.1.</b>	<b>Nhà thứ nhất:</b>			
	- Địa chỉ:	Nhà ở lâu dài Số nhà 17, đường Ngô Quyền, xóm 9, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng	Ghi nhận theo bản kê khai	
	- Loại nhà:	Nhà riêng lẻ, 3 tầng kiên cố		
	- Diện tích:	110m <sup>2</sup>		
	- Giá trị:	<b>1.300.000.000đ.</b>		
	- Giấy chứng nhận QSH nhà số:	<b>Không có</b>	Tại GCN chưa ghi nhận tài sản gắn liền trên đất	
<b>2.1.2.</b>	<b>Nhà thứ hai:</b>			
	- Địa chỉ:			
	- Loại nhà:			
	- Diện tích:			
	- Giá trị:			
	- Giấy chứng nhận QSH nhà số:			



TT	Tài sản kê khai	Số lượng kê khai	Nội dung xác minh	Ghi chú
2.2	Công trình khác			
3	Tài sản khác gắn liền với đất	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3.1.	<i>Cây lâu năm</i>	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3.2.	<i>Rừng sản xuất</i>	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
3.3.	<i>Vật kiến trúc khác gắn liền với đất</i>	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
4.	Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không	Ghi nhận theo bản kê khai	
5.	Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên	250.000.000đ.	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
6.	Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
7.	Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Xe ô tô hiệu Honda City. Số đăng ký: 74A.02624. Giá trị: 610.000.000đ.	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
7.1.	<i>Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, xe máy ...)</i>	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai và đối chiếu với các tài liệu do các bên liên quan cung cấp	
7.2.	<i>Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)</i>	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
8.	Tài sản ở nước ngoài	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
9.	Tài khoản ở nước ngoài	Không có	Ghi nhận theo bản kê khai	
10.	Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: - Tổng thu nhập của người kê khai:	443.000.000đ 138.000.000đ	Ghi nhận theo bản kê khai	



TT	Tài sản kê khai	Số lượng kê khai	Nội dung xác minh	Ghi chú
	- Tổng thu nhập của chồng:	235.00.000đ		
	- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:	Không có		
	- Tổng các khoản thu nhập chung:	70.000.000đ		

## 2. Kết quả xác minh:

*a) Tính đầy đủ, rõ ràng của thông tin mô tả tài sản thu nhập đã kê khai trong bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023*

*Kiểm tra cho thấy,*

- Bà Trần Thị Cẩm Thúy đã kê khai chưa đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo hướng dẫn về kê khai tài sản thu nhập tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thông tin tại mục 1.1.1; mục 1.1.2; mục 1.1.3, mục 2.1 và mục 7: Người kê khai chỉ ghi giá trị thửa đất, giá trị tài sản nhà ở trên đất và giá trị tài sản (xe ô tô Honda City) nhưng chưa ghi rõ căn cứ để ghi giá trị... là chưa đảm bảo theo hướng dẫn tại Phụ lục I, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP: “(10) Giá trị là giá gốc tính bằng tiền Việt Nam, cụ thể: Trường hợp tài sản có được do mua, chuyển nhượng thì ghi số tiền thực tế phải trả khi mua hoặc nhận chuyển nhượng cộng với các khoản thuế, phí khác (nếu có); trường hợp tài sản có được do tự xây dựng, chế tạo, tôn tạo thì ghi tổng chi phí đã chi trả để hoàn thành việc xây dựng, chế tạo, tôn tạo cộng với phí, lệ phí (nếu có) tại thời điểm hình thành tài sản; trường hợp tài sản được cho, tặng, thừa kế thì ghi theo giá thị trường tại thời điểm được cho, tặng, thừa kế cộng với các khoản thuế, phí khác (nếu có) và ghi “giá trị ước tính”; trường hợp không thể ước tính giá trị tài sản vì các lý do như tài sản sử dụng đã quá lâu hoặc không có giao dịch đối với tài sản tương tự thì ghi “không xác định được giá trị” và ghi rõ lý do”.

*b) Tính đầy đủ của tài sản, thu nhập năm 2023*

Đối chiếu Bản kê khai năm 2023 của người kê khai với các thông tin do các cơ quan, tổ chức có liên quan (Công an, Thuế, Sở TNMT, Sở KH-ĐT và các tổ chức tín dụng) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cung cấp, cho thấy: bà Trần Thị Cẩm Thúy đã kê khai chưa đảm bảo đầy đủ các thông tin về tài sản, thu nhập năm 2023 theo Phụ lục I Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. cụ thể như sau:

Theo Văn bản số 07/CV-CNHL ngày 31/12/2024 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Chi nhánh huyện Hải Lăng cung cấp thì ông Tạ Sáu (chồng bà Trần Thị Cẩm Thúy) được UBND huyện Hải Lăng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 996417, cấp ngày 01/6/2025 tại lô 02 tiểu khu 857. Ngày 11/01/2006, ông Tạ Sáu đã làm hợp đồng chuyển nhượng thửa đất trên cho ông Nguyễn Trí Phong và bà Nguyễn Thị Hạnh và được chứng thực tại UBND xã Hải Chánh nhưng đến nay chưa đăng ký biến động tại Chi nhánh theo quy định của Luật Đất đai (Kèm theo hồ sơ chuyển nhượng do ông Nguyễn Trí Phong cung cấp) nên theo hồ sơ quản lý tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Hải Lăng thì



thửa đất trên vẫn đang đứng tên ông Tạ Sáu (chồng bà Trần Thị Cẩm Thúy. Ngày 27/7/2020, ông Tạ Sáu và bà Trần Thị Cẩm Thúy đã thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 996417 để vay vốn tại Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hải Lăng.

Theo báo cáo giải trình bổ sung được bà Trần Thị Cẩm Thúy lập ngày 07/01/2025 có nội dung như sau: “Năm 2005, gia đình bà Trần Thị Cẩm Thúy có mảnh đất rừng tại xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; Tổng diện tích: 128.928,0 m<sup>2</sup>; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB.996.417 do UBND huyện Hải Lăng cấp ngày 01/6/2005, thuộc lô đất số 02, tờ bản đồ số: Tiểu khu 857.

Đến năm 2006, gia đình tôi đã chuyển nhượng lô đất trên cho ông Nguyễn Trí Phong và vợ là bà Nguyễn Thị Hạnh; cùng trú tại Khu phố I, Phường I, Thị xã Đông Hà theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và cây lâm nghiệp trên đất Với tổng giá trị chuyển nhượng lô đất nói trên là 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng). Bên B ( bên mua) đặt cọc cho gia đình tôi 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*) vào ngày 10/01/2006 và yêu cầu gia đình tôi (Bên A) có trách nhiệm trình UBND xã Hải Chánh ký xác nhận hợp đồng chuyển nhượng, trong thời hạn sau 03 ngày bên B sẽ trả đủ số tiền còn lại 56 triệu đồng cho bên A và giao nhận Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất theo thỏa thuận. (có Giấy nhận tiền đặt cọc ngày 10/01/2006).

Ngày 11/01/2006 Gia đình tôi đã trình UBND xã Hải Chánh ký xác nhận hồ sơ (*Có kèm theo hồ sơ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa 02 bên*), nhưng do bên B không có đủ tiền để trả cho gia đình tôi số tiền còn lại theo hợp đồng chuyển nhượng đã ký kết (*56 triệu đồng*), nên gia đình tôi giữ lại Giấy chứng nhận QSDĐ và Hợp đồng chuyển nhượng đã ký.

Đến ngày 27/7/2010, gia đình tôi cần tiền để trang trải cuộc sống nên đi vay ngân hàng và đã đăng ký thế chấp quyền sử dụng lô đất trên để vay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Hải Lăng. Sau một thời gian một, hai năm gì đó (không nhớ rõ mốc thời gian cụ thể ngày tháng năm nào) khi bên B đã có đủ tiền trả cho gia đình tôi số tiền 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng, gia đình tôi bớt cho bên B một triệu đồng, có kèm theo Giấy biện nhận tiền*). Sau đó gia đình tôi đem tiền trả ngân hàng, xóa thế chấp và lấy lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giao Hồ sơ cho Bên B đầy đủ.

Từ đó đến nay, bên B đã hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng theo quy định nhà nước chưa thì gia đình tôi không được rõ. Và lại, trong giai đoạn này Nhà nước cũng không có yêu cầu kê khai tài sản thu nhập cá nhân nên tôi không lưu hồ sơ cá nhân.”

## **II. Việc giải trình về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm**

Về biến động tài sản, thu nhập trong năm 2023 của người kê khai: bà Trần Thị Cẩm Thúy có kê khai biến động tăng (+) 50 triệu đồng, tăng thu nhập từ tiền cho thuê quán cà phê.

*Về Biến động tài sản, thu nhập trong năm 2022 của người kê khai:* bà Trần Thị Cẩm Thúy kê khai là có biến động.



Qua kiểm tra, đối chiếu giữa Bản kê khai hằng năm năm 2023 với Bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu và hằng năm năm 2021, năm 2022 thì giá trị tài sản có sự biến động cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị tài sản được kê khai lần đầu vào thời điểm 31/3/2021 và hằng năm năm 2021 là 01/12/2021	Giá trị tài sản được kê khai hằng năm vào thời điểm 19/12/2022	Giá trị tài sản được kê khai hằng năm vào thời điểm 07/12/2023
1	3. Tài sản gắn liền với đất 3.2 Mượn đất trồng rừng	- Diện tích rừng trồng là : 2,7 ha (giá trị ước tính là 200 triệu đồng)	Ghi nhận theo bản kê khai	Ghi nhận theo bản kê khai

Theo báo cáo giải trình của bà Trần Thị Cẩm Thúy như sau: Đối với diện tích gần 2,5 ha đất trồng cây lâm nghiệp tại Trạm nghiên cứu và thực nghiệm Nấm - Cam Lộ: Lô đất này nằm trong khuôn viên Trạm nấm với tổng diện tích 4,0ha. Bao gồm diện tích đã xây dựng nhà làm việc và nhà sản xuất nấm 1,5ha. Số diện tích còn lại 2,5 ha là đất bỏ hoang lâu năm cỏ tranh và cây bụi lên rất tốt chưa được khai hoang, có nhiều tổ ong vò vẽ và đặc biệt là có rắn hổ mang đã vào nhà dân xung quanh bắt gà (người dân báo cáo lãnh đạo Trạm Nấm) mà không có ai dám khai hoang phục hóa. Nên đến cuối năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ giao trách nhiệm cho chồng tôi là Ông: Tạ Sáu – Thạc sĩ Nông nghiệp, có kinh nghiệm khai hoang trồng rừng, tự đầu tư kinh phí khai hoang trồng cây lâm nghiệp một vụ (5 năm) và được hưởng 100% sản phẩm tạo ra. Ngay sau khi thu hoạch cây thì phải trả lại mặt bằng đất sạch cỏ dại cho Sở KH&CN tiến hành trồng thử nghiệm các cây trồng khác (Không có văn bản mà chỉ giao trách nhiệm bằng miệng). Tháng 7-8/2019 gia đình tôi đã thuê nhân công ở quê lên phát hoang cây cỏ, tiến hành đốt sạch và thuê xe múc lên luống cao trồng 9.000 cây giống keo lai nuôi cây mô (Lấy giống tại Doanh nghiệp tư nhân sản xuất cây giống lâm nghiệp Nhung Quốc ở huyện Hải Lăng) và tiến hành trồng xong vào đầu tháng 01/2019, Chồng tôi thực hiện đúng quy trình sản xuất thâm canh, có bón phân lót NPK và tiến hành thuê người làm cỏ, tía cành, bón phân thúc trong 2 năm đầu 2019-2020, nên vườn cây phát triển rất nhanh và tỷ lệ sống 99%. Sau 3,5 năm, tức đến giữa năm 2022, tại thời điểm nay giá cây rừng trồng tăng cao đột xuất và vườn cây đạt sản lượng cao nên gia đình tôi đã tiến hành cưa cây bán được 200.000.000 đồng gửi vào Ngân hàng Agribank và ngay sau đó đã báo cáo Ban Giám đốc Sở KH&CN trả lại mặt bằng đất đai sạch sẽ cỏ dại cho Sở KH&CN Tiến hành trồng thử nghiệm các vụ tiếp theo. Minh chứng thực tế cuối năm 2022 tôi cũng kê khai tăng tài sản 200 triệu đồng do bán cây lâm nghiệp đầy đủ trong Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm. (Bà Trần Thị Cẩm Thúy đã có báo cáo giải trình kê khai tài sản thu nhập hằng năm gửi Tổ xác Minh theo quy định).



## C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

### I. KẾT LUẬN

#### 1. Về ưu điểm

- Bà Trần Thị Cẩm Thúy đã thực hiện kê khai và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập đúng thời gian theo quy định, giải trình đầy đủ, rõ ràng các nội dung Tổ xác minh tài sản, thu nhập yêu cầu.

- Đã thực hiện kê khai cơ bản đầy đủ về các thông tin tài sản, thu nhập năm 2023.

#### 2. Về thiếu sót, khuyết điểm

*a) Tính đầy đủ, rõ ràng của nội dung bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023*

Bà Trần Thị Cẩm Thúy kê khai chưa đầy đủ các nội dung thông tin theo hướng dẫn của Phụ lục I kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

*b) Tính đầy đủ, rõ ràng của việc giải trình Biến động tài sản, thu nhập; nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm*

Qua xác minh giữa các Bản kê khai hằng năm năm 2021; 2022; 2023 và Bản kê khai lần đầu, việc biến động tài sản (đất và nhà ở) là có cơ sở và đã kê khai kịp thời, đầy đủ.

Đối chiếu Bản kê khai năm 2023 của người kê khai với các thông tin do các cơ quan, tổ chức có liên quan (Công an, Thuế, Sở TNMT, Sở KH-ĐT và các tổ chức tín dụng) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cung cấp, cho thấy: bà Trần Thị Cẩm Thúy đã kê khai chưa đảm bảo đầy đủ các thông tin về tài sản, thu nhập năm 2023 theo Phụ lục I Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. cụ thể như sau:

Theo Văn bản số 07/CV-CNHL ngày 31/12/2024 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Chi nhánh huyện Hải Lăng cung cấp thì ông Tạ Sáu (chồng bà Trần Thị Cẩm Thúy) được UBND huyện Hải Lăng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 996417, cấp ngày 01/6/2025 tại lô 02 tiểu khu 857. Ngày 11/01/2006, ông Tạ Sáu đã làm hợp đồng chuyển nhượng thửa đất trên cho ông Nguyễn Trí Phong và bà Nguyễn Thị Hạnh và được chứng thực tại UBND xã Hải Chánh nhưng đến nay chưa đăng ký biến động tại Chi nhánh theo quy định của Luật Đất đai (Kèm theo hồ sơ chuyển nhượng do ông Nguyễn Trí Phong cung cấp) nên theo hồ sơ quản lý tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Hải Lăng thì thửa đất trên vẫn đang đứng tên ông Tạ Sáu (chồng bà Trần Thị Cẩm Thúy).

Tuy nhiên theo Báo cáo giải trình và xác minh làm việc trực tiếp với bà Trần Thị Cẩm Thúy cam kết thửa đất rừng với diện tích 128.928 m<sup>2</sup> theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 996417, cấp ngày 01/6/2025 tại lô 02 tiểu khu 857 được vợ chồng bà Trần Thị Cẩm Thúy đã bán cho ông Nguyễn Trí Phong và vợ Nguyễn Thị Hạnh (Địa chỉ: Khu phố 1, phường 1, thị xã Đông Hà) đã được UBND xã Hải Chánh chứng thực ngày 11/01/2006. Hiện nay ông Nguyễn Trí



Phong và vợ là bà Nguyễn Thị Hạnh chưa thực hiện đăng ký biến động về quyền sử dụng đất đối với thửa đất rừng nêu trên.

**c) Đối với Chủ tịch UBND huyện**

Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng, Thủ trưởng đơn vị, trực tiếp là bộ phận tổ chức hành chính chưa kiểm tra tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai kê khai trong bản kê khai trước khi nộp về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập là chưa đảm bảo quy định cụ thể tại Mục (1) của bản kê khai.

**II. KIẾN NGHỊ**

**1. Đối với bà Trần Thị Cẩm Thúy:**

- Nghiêm túc rút kinh nghiệm về những thiếu sót, khuyết điểm đã chỉ ra trong kết luận xác minh đối với việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm.

**2. UBND huyện Hải Lăng:**

✓ - Tổ chức rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến những thiếu sót, khuyết điểm đã chỉ ra trong kết luận xác minh.

✓ - Chỉ đạo Phòng NN&MT huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh chi nhánh huyện Hải Lăng và UBND xã Hải Chánh kiểm tra và xử lý theo đúng quy định của pháp luật về thực hiện Hợp đồng chuyển quyền sử dụng thửa đất rừng với diện tích 128.928 m<sup>2</sup> (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 996417 được UBND huyện Hải Lăng cấp ngày 01/6/2025) đã được UBND xã Hải Chánh chứng thực hợp đồng ngày 11/01/2006 và không tiến hành đăng ký biến động theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

✓ - Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ công chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập; kiểm tra tính đầy đủ của các nội dung phải kê khai trước khi nộp về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

✓ - Thực hiện công khai Kết luận Kết quả xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 của bà Trần Thị Cẩm Thúy theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trước ngày .../4/2025 để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

**3. Việc công khai kết luận xác minh:**

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập, Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm công khai Kết luận xác minh.

b) Việc công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Luật PCTN: “*Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải được công khai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc*” và điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, cụ thể: “*Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc sở, ngành cấp tỉnh, phòng, ban cấp huyện được niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức*”.



c) Ngay sau khi nhận được bản Kết luận xác minh tài sản, thu nhập không quá 05 ngày làm việc, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập; việc công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập phải được lập thành biên bản để lưu trữ hồ sơ và báo cáo về Thanh tra tỉnh trước ngày 20.1.6/2025.

Trên đây là Kết luận xác minh tài sản thu nhập đối với bà Trần Thị Cẩm Thúy, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hải Lăng, bà Trần Thị Cẩm Thúy và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện ./.

**Nơi nhận:**

- Chánh Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện (để th/h);
- Trường Mầm non Hải An, huyện Hải Lăng;
- Bà Trần Thị Cẩm Thúy (để th/h);
- Phòng PCTN (để t/hợp);
- Lưu: VP, TXM.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Lê Sa Huỳnh**